

Số: 34/KH-THPT

Đắk Mil, ngày 29 tháng 10 năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin và thống kê giáo dục năm học 2021-2022

Căn cứ công văn số 4096/BGDĐT-CNTT ngày 20/9/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn nhiệm vụ ứng dụng CNTT và thống kê giáo dục năm học 2021-2022; công văn 1516/SGDĐT-VP ngày 29/9/2021 của Sở GD&ĐT V/v hướng dẫn nhiệm vụ ứng dụng CNTT và thống kê giáo dục năm học 2021-2022, trường THPT Đắk Mil dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT và thống kê giáo dục năm học 2021-2022 như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Tích cực ứng dụng CNTT trong quản lý và giảng dạy, tạo tiền đề phát triển ứng dụng CNTT trong những năm học tiếp theo; thực hiện tốt công tác thống kê giáo dục.

- Tăng cường ứng dụng CNTT để thúc đẩy sự phát triển và đổi mới nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và chất lượng công tác quản lý nhà trường. Thực hiện đồng bộ việc ứng dụng CNTT trong các hoạt động, trọng tâm vào công tác đổi mới giảng dạy và quản lý.

2. Yêu cầu

- Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị CNTT, tập huấn nâng cao trình độ, kỹ năng về CNTT cho cán bộ, giáo viên, nhân viên (CB, GV, NV) đáp ứng nhu cầu phát triển của trường.

- Công tác ứng dụng CNTT và thống kê giáo dục phải đáp ứng yêu cầu công tác quản lý, hoạt động giáo dục trong nhà trường, công tác quản lý của ngành giáo dục và đào tạo của tỉnh Đắk Nông.

II. Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2021- 2022

1. Nhiệm vụ trọng tâm

- Góp phần tổ chức triển khai hiệu quả đề án Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong ngành Giáo dục giai đoạn 2021-2026 và định hướng đến năm 2030; Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (Công văn số 1263/SGDĐT-VP ngày 09/9/2020 về thực hiện Kế hoạch 473/KH-UBND tỉnh); Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025.

- Tăng cường các điều kiện đảm bảo và ứng dụng CNTT để tổ chức có hiệu quả các hình thức dạy học trực tuyến, dạy học trên truyền hình; góp phần duy trì các hoạt động dạy-học, kiểm tra, đánh giá của năm học 2021-2022 trước những diễn biến phức tạp của dịch COVID-19.

- Hoàn thiện cơ sở dữ liệu (CSDL), góp phần kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa ngành Giáo dục với các CSDL quốc gia, CSDL chuyên ngành, CSDL của địa phương phục vụ công



tác báo cáo, thống kê, theo dõi, giám sát, cảnh báo, dự báo, kiểm tra và thanh tra của các cơ quan quản lý GDĐT.

- Sử dụng các nguồn lực của nhà nước và xã hội, nâng cao chất lượng nhân lực, đảm bảo các điều kiện về hạ tầng, cơ sở vật chất và trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong GDĐT.

2. Nhiệm vụ cụ thể

2.1. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá

- Áp dụng hình thức dạy học trực tuyến theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ GDĐT và phù hợp với điều kiện, nhu cầu của nhà trường, góp phần hoàn thành kế hoạch năm học trong điều kiện dịch COVID-19 còn phức tạp. Một số nội dung trọng tâm như sau:

+ Lựa chọn, sử dụng phần mềm dạy học trực tuyến phù hợp với nhu cầu, điều kiện thực hiện, để sẵn sàng áp dụng khi học sinh (HS) không thể đến trường do dịch COVID-19; sử dụng tối đa lợi ích phần mềm quản lý học tập (LMS) mang lại, giúp học HS chủ động hơn và giảm tác động khi đường truyền Internet quá tải.

+ Tổ chức tập huấn cho giáo viên, cán bộ quản lý (GV, CBQL) kỹ năng quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến, tăng cường hình thức tập huấn trực tuyến, huy động đội ngũ GV nòng cốt tham gia hỗ trợ, hướng dẫn đồng nghiệp; phối hợp với phụ huynh triển khai các hoạt động giáo dục trực tuyến; đảm bảo tổ chức dạy, học trực tuyến an toàn và hiệu quả trên môi trường mạng.

+ Tận dụng tối đa nền tảng trực tuyến triển khai có hiệu quả các hoạt động như: hướng dẫn HS tự học, giao nhiệm vụ về nhà cho HS, kiểm tra đánh giá và phối hợp với gia đình trong triển khai các hoạt động giáo dục.

+ Tăng cường nguồn học liệu số đảm bảo chất lượng hỗ trợ kịp thời cho GV, HS, phụ huynh triển khai các hoạt động dạy học trực tuyến; khuyến khích GV tham gia Cuộc thi Thiết kế bài giảng điện tử của ngành Giáo dục; huy động GV tham gia đóng góp nguồn học liệu để chia sẻ dùng chung; phát huy vai trò của tổ chuyên môn trong đánh giá, lựa chọn học liệu số trước khi đưa vào sử dụng ở nhà trường; hướng dẫn GV tham khảo các nguồn tài nguyên giới thiệu từ website Bộ, chuyên mục “*Hỗ trợ dạy học trực tuyến*”.

+ Cổ lộ trình triển khai nền tảng, giải pháp phần mềm quản lý, tổ chức dạy học trực tuyến theo hướng kết hợp, tích hợp các chức năng của các Hệ thống quản lý học tập trực tuyến, Hệ thống quản lý nội dung học tập với Phần mềm tổ chức dạy học trực tuyến trực tiếp; kết nối trao đổi dữ liệu với phần mềm quản lý trường học theo mã định danh và cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục, hướng đến việc sử dụng phần mềm dạy học trực tuyến có sự thống nhất, đồng bộ cao trong nhà trường, trên địa bàn, trên nền tảng dùng chung.

- Rà soát, phát triển thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu số hóa sách và tài liệu phục vụ dạy học), kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài liệu.

- Thí điểm triển khai các mô hình dạy - học tiên tiến trên nền tảng số (lớp học thông minh, nhóm học tương tác, tự học với trợ lý ảo) nếu chuẩn bị được trong năm học.

2.2. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đổi mới phương thức quản trị nhà trường và quản lý nhà nước về giáo dục theo hướng tinh gọn, hiệu quả, minh bạch

- Từng bước tiếp cận nền tảng quản trị nhà trường tích hợp không gian làm việc số, tạo môi trường làm việc và tương tác trực tuyến cho CBQL, nhà giáo, nhân viên và hướng đến là học sinh; phần mềm quản trị nhà trường phải đáp ứng quy định kỹ thuật về dữ liệu theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT.
- Trên nền tảng cơ sở dữ liệu, tích hợp hoặc triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử gồm: sổ điểm điện tử, học bạ điện tử (có thể in ra từ phần mềm, đáp ứng đúng-đủ nội dung, có xác nhận của người có thẩm quyền hoặc gắn chữ ký số), thanh toán không dùng tiền mặt, truyền thông và kết nối với các nền tảng ứng dụng; triển khai ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với nhà trường trên nền tảng số, khuyến khích áp dụng các giải pháp miễn phí như tin nhắn OTT, email, ứng dụng trên thiết bị di động và website của nhà trường.
- Tham gia xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu và triển khai hệ thống thông tin quản lý ngành Giáo dục (tại địa chỉ csdl.moet.gov.vn) bao gồm cơ sở dữ liệu về: mạng lưới trường, lớp học, người học (kết quả của quá trình học tập, rèn luyện; hồ sơ sức khỏe); đội ngũ CBQL giáo dục và nhà giáo, cơ sở vật chất và thiết bị trường học, tài chính - đầu tư, nước sạch, nhà vệ sinh trường học, công tác y tế trường học; kết nối đầy đủ, toàn diện dữ liệu; phục vụ công tác báo cáo, theo dõi, giám sát, cảnh báo, dự báo, kiểm tra và thanh tra.
- Đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến, ưu tiên triển khai dịch vụ trực tuyến về xét tuyển HS đầu cấp mức độ 3, mức độ 4; thực hiện thanh toán học phí không dùng tiền mặt; tiếp tục sử dụng có hiệu quả hệ thống quản lý hành chính điện tử (i-office, e-office), liên thông trao đổi văn bản điện tử giữa nhà trường với các trường bạn và các cơ quan quản lý giáo dục.
- Tăng cường ứng dụng công nghệ để tổ chức họp, hội nghị, hội thảo, dự giờ và tổ chức sinh hoạt chuyên môn, đặc biệt đối với hình thức tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường; tiếp tục triển khai hiệu quả hệ thống hội nghị trực tuyến.
- Triển khai có hiệu quả Cổng thông tin điện tử, thư điện tử giáo dục theo quy định tại Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 của Bộ GDĐT; triển khai ứng dụng An toàn COVID-19, giúp công khai thông tin và chuẩn bị tốt điều kiện đảm bảo an toàn dịch bệnh trong nhà trường.
- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT tập huấn GV qua Internet theo hướng dẫn của Thông tư số 21/2017/TT-BGDĐT ngày 06/9/2017; báo cáo kịp thời kết quả tập huấn GV về Hệ thống thông tin quản lý quá trình đào tạo, bồi dưỡng GV (TEMIS) theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

2.3. Triển khai hiệu quả công tác thống kê giáo dục

- Thực hiện báo cáo thống kê giáo dục định kỳ đầu năm học và kỳ cuối năm học đúng thời hạn, đầy đủ và chính xác theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 về Chế độ báo cáo thống kê ngành Giáo dục và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Sở GDĐT.
- Rà soát, thu thập, tổng hợp đầy đủ thông tin về hồ sơ trường học, lớp học, HS, đội ngũ (CBQL, GV và nhân viên), cơ sở vật chất và thiết bị trường học, tài chính đảm

bảo thông tin đầy đủ, chính xác và cập nhật vào hệ thống CSDL ngành Giáo dục theo hướng dẫn của Sở GDĐT. Để đảm bảo chất lượng thông tin và báo cáo, công tác thống kê cần lưu ý:

+ Rà soát kỹ và nhập đầy đủ thông tin về: việc sử dụng máy tính có Internet cho dạy học, có điện, có nguồn nước sạch, có nước uống; về HS: năm sinh, tình trạng lên lớp, lưu ban, bỏ học; về đội ngũ: năm sinh, trình độ được đào tạo, chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm,...

+ Kiểm tra, rà soát, đánh giá tính khớp đúng các chỉ tiêu theo mẫu biểu báo cáo thống kê trước khi nộp lên cấp trên (như các thông tin trường, quy mô HS, số HS đi học đúng tuổi, số HS lưu ban, bỏ học, số GV đạt chuẩn và trên chuẩn trình độ đào tạo, thông tin phổ cập giáo dục, ...).

2.4. Cũng cố nhân lực số phục vụ chuyển đổi số và làm công tác thống kê

- Tham gia các khóa bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT và chuyển đổi số do Sở GD&ĐT tổ chức để có:

+ Kỹ năng tổ chức, quản lý các hoạt động dạy học trực tuyến gồm: tổ chức và quản lý lớp học trực tuyến, xây dựng học liệu, khai thác các nguồn học liệu, tìm kiếm thông tin trên Internet; kỹ năng sử dụng các phần mềm trình chiếu, phần mềm soạn bài giảng e-learning, soạn câu hỏi trắc nghiệm trực tuyến, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, phần mềm dạy học, khai thác sử dụng các thiết bị công nghệ để đổi mới nội dung, phương pháp dạy học; kỹ năng tổ chức và quản lý các hoạt động dạy học trực tuyến.

+ Kỹ năng về quản lý, triển khai có hiệu quả các phần mềm quản trị trong nhà trường; kỹ năng quản lý, báo cáo và khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung.

+ Bồi dưỡng đáp ứng các yêu cầu về năng lực ứng dụng CNTT và chuyển đổi số.

- Nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ phụ trách ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và làm công tác thống kê.

- Đẩy mạnh áp dụng mô hình giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán học và nghệ thuật (giáo dục STEM/STEAM); phát triển tư duy lập trình, triển khai các chương trình về khoa học máy tính phù hợp.

2.5. Đảm bảo các điều kiện về hạ tầng số, trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số

- Rà soát và có kế hoạch mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, dạy môn Tin học, dạy học trực tuyến và làm việc trực tuyến; đảm bảo về chất lượng đường truyền Internet.

- Có biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT. Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Cán bộ, GV và HS có kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân.

- Tham mưu với cấp trên và cân đối ngân sách để đầu tư mua sắm thiết bị dạy học trực tuyến phục vụ nhà trường, GV và HS; huy động các nguồn lực xã hội ủng hộ, tài trợ

thiết bị dạy học trực tuyến cho HS và GV còn khó khăn; đề nghị các nhà mạng trên địa bàn có chính sách hỗ trợ, ưu đãi đặc biệt về dịch vụ Internet.

3. Giải pháp thực hiện

- Củng cố bộ phận phụ trách CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục: Phân công 01 phó hiệu trưởng phụ trách và GV làm đầu mối triển khai nhiệm vụ CNTT và công tác thống kê giáo dục.

- Quản lý hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu giáo dục tăng cường rà soát và hoàn thiện quy chế quản lý, vận hành và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT; phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý và khai thác sử dụng; đảm bảo tuân thủ các quy định nhà nước về thông tin cá nhân, quy định về sở hữu dữ liệu; có hình thức khen thưởng, tập thể, cá nhân làm tốt; có các biện pháp, chế tài đối với các tập thể, cá nhân chưa hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho CBQL và GV về vai trò của ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong các hoạt động GDĐT và các kết quả ứng dụng CNTT đã đạt được.

- Đẩy mạnh huy động nguồn lực xã hội hóa; phối hợp có hiệu quả việc đầu tư với thuê dịch vụ CNTT.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê trong giáo dục; đánh giá, công bố chỉ số chuyển đổi số đối với cơ sở giáo dục, cơ quan quản lý giáo dục trên các kênh thông tin.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo nhà trường

- Xây kế hoạch, triển khai thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo cho công tác ứng dụng CNTT, thống kê giáo dục của ngành GD&ĐT tỉnh Đắk Nông.

- Thành lập Tổ hỗ trợ công tác dạy học trực tuyến để đáp ứng hoạt động dạy học, phòng, chống dịch covid-19.

2. Các tổ chuyên môn, tổ văn phòng

- Thực hiện tốt các nhiệm vụ ứng dụng CNTT và thống kê giáo dục theo kế hoạch, phân công của nhà trường, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

- Kịp thời tham mưu, đề xuất các nội dung cần thiết để đáp ứng nhiệm vụ ứng dụng CNTT và thống kê giáo dục.

3. Giáo viên phụ trách dữ liệu, nhóm giáo viên tin học (vì chưa có nhân viên phụ trách CNTT trường học)

- Theo phân công của Hiệu trưởng, kịp thời tham mưu, đề xuất và thực hiện các công việc để đáp ứng yêu cầu ứng dụng CNTT và thống kê giáo dục của nhà trường.

- Tham mưu cho Hiệu trưởng nhà trường trong công tác mua sắm, sửa chữa cơ sở vật chất, thiết bị, phần mềm để đảm bảo cho việc ứng dụng CNTT, thống kê giáo dục đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

4. Tổ hỗ trợ dạy học trực tuyến

- Tham mưu cho Hiệu trưởng nhà trường trong công tác lựa chọn phần mềm, ứng dụng để phục vụ cho hoạt động dạy học, kiểm tra đánh giá, quản lý hoạt động dạy học trực tuyến.

- Tổ chức giúp đỡ, tư vấn, tập huấn, hướng dẫn cho CBQL, GV, nhân viên về việc sử dụng các phần mềm, ứng dụng liên quan đến quản lý, giáo dục, dạy học, kiểm tra đánh giá trực tuyến.

5. Các tổ chức đoàn thể

Phối hợp trong công tác tuyên truyền, động viên CBQL, GV, nhân viên thực hiện tốt nhiệm vụ ứng dụng CNTT và thống kê giáo dục; chủ động, tích cực ứng dụng CNTT vào các hoạt động, quản lý của tổ chức.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT và thống kê giáo dục năm học 2021- 2022 của trường THPT Đắk Mil.

Nơi nhận:

- Đảng ủy (b/c);
- Sở GD&ĐT (báo cáo);
- BGH, CTCE, BTĐT; TTCM (t/h);
- Đăng Website trường,
- Lưu: VT



Phan Minh Đức